TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 24/2020/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 21 tháng 01 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 243/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"* giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu 7, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu 7, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Quốc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Quốc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Quốc H có một con chung là Nguyễn Thị Kiều Anh, sinh ngày 25/5/2014. Ly hôn, chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Quốc H thỏa thuận thống nhất: Giao con chung là Nguyễn Thị Kiều Anh, sinh ngày 25/5/2014 cho anh Nguyễn Quốc H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Phạm Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Quốc H thỏa thuận thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số: AA/2019/0001643 ngày 24/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Chị Phạm Thị T được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS TX Q;
- UBND phường P, TX Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Nhật Quang